北葵涌鄧肇堅體育館

North Kwai Chung Tang Shiu Kin Sports Centre

健身室時間表									—————————————————————————————————————																	Training / Programme					
Timetable for Fitness Room										•						11														g	
										Year				r	11 Month				M 保養日				Maintenance								
叶亚 卢施	**		m• 1	4.0		_	н		名額 Monthly Ticket Quota:8														SB 暫停開放時期								
	Ho																						公眾假期			Public Holiday					
日期 Date	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
Time 時間	(—)	(二)		(四)		(六)			(二)	(三)		(五)			` ′	(二)	(三)	(四)		(六)		()	(二)		(四)	(五)		(日)	(—)	(二)	<u> </u>
, , , , , , , , , , , , , , , , , , ,	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun	Mon	Tue	
7 - 8 am																															
8 - 9 am		T/P		T/P					T/P		T/P					T/P		T/P					T/P		T/P						
9 - 10 am	M														N																
10 - 11 am	IVI														M																
11 - 12 nn		SB														SB															
12 - 1 pm																															
1 - 2 pm																															
2 - 3 pm																															
3 - 4 pm																															
4 - 5 pm																															
5 - 6 pm																															
6 - 7 pm																															
7 - 8 pm		T/P		T/P					T/P		T/P					T/P		T/P				T/P	T/P		T/P						
8 - 9 pm	T/P														T/P																
9 - 10 pm																															
10 - 11 pm																															

PH: Public Holiday 公眾假期

am/nn/pm: 上午/中午/下午

時間表只供參考,請向場地職員查詢最新預訂情況。

The timetable is for reference only. Please contact venue staff for the latest booking status.